



Một góc nhìn chiêm nghiệm từ cuộc đời Vua Tần-bà-sa-la

ISSN: 2734-9195

15:10 20/07/2026

Khi đã gỡ bỏ được những song sắt của bản ngã bằng sự tỉnh thức và lòng trắc ẩn, chúng ta sẽ tìm thấy sự bình an đích thực, ngay cả giữa cuộc đời đầy biến động này.

1. Vua Tần-bà-sa-la và cơ duyên với Phật giáo

Vua Tần-bà-sa-la (Bimbisāra) là một trong những nhân vật lịch sử quan trọng nhất trong thời đại của đức Phật. Ông không chỉ là một bậc minh quân mà còn là vị cư sĩ hộ pháp đầu tiên và trung thành nhất của Phật giáo. Ông là vua của nước Ma-kiệt-đà (Magadha), một trong những quốc gia hùng mạnh nhất ở lưu vực sông Hằng vào thế kỷ thứ 6 TCN. Kinh đô của ông là thành Vương Xá (Rājagaha).

Ông là một vị vua thông tuệ, biết nhìn xa trông rộng, có chính sách ngoại giao khéo léo và biết trọng dụng nhân tài. Ông là người đã sáp nhập vương quốc Anga vào Ma-kiệt-đà, đặt nền móng cho sự thống nhất Ấn Độ sau này.

Lần gặp đầu tiên, Khi Thái tử Tất-đạt-đa từ bỏ ngai vàng để đi tìm chân lý, Ngài đã đến thành Vương Xá để khất thực. Vua Tần-bà-sa-la bị phong thái siêu phàm của Ngài làm cho cảm phục. Vua đã đề nghị chia nửa giang sơn cho Ngài nếu Ngài ở lại làm cố vấn, nhưng đức Phật từ chối và hứa sẽ quay lại truyền dạy giáo pháp cho ông sau khi Thành Đạo.

Sau khi Thành Đạo, đức Phật giữ lời hứa đến thăm nước Ma-kiệt-đà. Vua Tần-bà-sa-la đã nghe pháp và chứng đắc quả vị Tu-đà-hoàn (Sotāpanna - tầng Thánh đầu tiên).

Ông là người đã cúng dường vườn tre (Veluvana) để xây dựng Trúc Lâm Tinh Xá, ngôi tịnh xá đầu tiên cho đức Phật và Tăng đoàn. Ông thường xuyên cung cấp y phục, thuốc men và thực phẩm cho chư Tăng. Vua Tần-bà-sa-la (Bimbisāra) một vị minh quân lỗi lạc, người hộ pháp vĩ đại của Phật giáo lại có một kết cục bi thảm là bị chính con trai ruột của mình (Thái tử A-xà-thế /

Ajātasattu) giam cầm trong ngục tối cho đến chết.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm).

2. Bị kích từ tham vọng và sự kích động

Cái chết đầy đau đớn này của nhà vua trong lịch sử và kinh điển Phật giáo được lý giải qua hai khía cạnh: mưu đồ chính trị trần thế và nhân quả nghiệp báo từ kiếp trước:

- Sự kích động của Đề-bà-đạt-đa và tham vọng của A-xà-thế: Cốt lõi của thảm kịch này bắt nguồn từ sự kết hợp giữa tham vọng quyền lực quá lớn của Thái tử A-xà-thế và dã tâm chia rẽ của Đề-bà-đạt-đa (Devadatta):
- Mưu đồ chiếm đoạt: Đề-bà-đạt-đa muốn thay thế đức Phật thống lĩnh Tăng đoàn, còn Thái tử A-xà-thế thì nôn nóng muốn lên ngôi vua cai trị vương quốc Ma-kiệt-đà (Magadha). Hai người này đã bắt tay nhau để thực hiện một cuộc đảo chính kép.
- Lời kích động độc hại: Đề-bà-đạt-đa đã rỉ tai A-xà-thế: *"Thái tử đang ở độ tuổi sung sức nhất nhưng cha của người vẫn còn rất khỏe mạnh. Nếu cứ chờ đợi theo lẽ tự nhiên, khi người lên ngôi thì tóc đã bạc, tuổi đã xế chiều. Chi bằng hãy hành động ngay!"*
- Sự bao dung của người cha: Khi âm mưu đảo chính lần đầu bị bại lộ, thay vì trừng phạt con, Vua Tần-bà-sa-la vì quá thương con và thiếu hiểu tham vọng của

tuổi trẻ đã chủ động nhường lại ngai vàng cho A-xà-thế.

- Lòng tham không đáy: Dù đã có vương quyền, A-xà-thế dưới sự xúi giục liên tục của Đề-bà-đạt-đa vẫn không yên tâm.

Hấn sợ vua cha sẽ lấy lại ngôi báu nên đã ra lệnh tổng giam Vua Tần-bà-sa-la vào ngục tối sâu thẳm, bỏ đói cho đến chết.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm).

3. Cái chết trong ngục tối và sự hối hận muộn màng

Cái chết của **Vua Tần-bà-sa-la** diễn ra vô cùng từ từ và đau đớn:

- Sự tận tụy của Hoàng hậu Vi-đề-hy (Vaidehi): Ban đầu, lính ngục không cho mang thức ăn vào. Hoàng hậu Vi-đề-hy đã bí mật thoa mật ong trộn bột sữa lên khắp cơ thể mình, rồi giấu nước quả trong trang sức để mang vào cứu sống nhà vua.

Khi việc làm của hoàng hậu bị phát hiện, bà bị cấm vào ngục. Tuy nhiên, nhà vua vẫn sống sót nhờ sự lạc quan và đức tin. Từ ô cửa sổ nhỏ của ngục tối, ông nhìn về ngọn núi Linh Thứu (Gridhrakuta) nơi đức Phật đang cư ngụ và đi thiền hành quanh phòng giam để nuôi dưỡng tâm trí thanh tịnh.

Biết vua cha vẫn sống khỏe nhờ đi thiền hành và lòng hướng Phật, A-xà-thế đã ra lệnh cho thợ cạo rạch nát lòng bàn chân của nhà vua, xát muối và dầu sôi lên đó, rồi đem nướng trên than hồng để ông không thể đi lại được nữa. Vua Tần-bà-sa-la qua đời trong ngục tối vì đau đớn và kiệt sức.

Vào đúng ngày Vua Tần-bà-sa-la trút hơi thở cuối cùng trong ngục, hoàng cung cũng đón nhận niềm vui: Hoàng hậu của vua A-xà-thế hạ sinh một thái tử khỏe mạnh.

Khi cảm nhận được tình mẫu tử, phụ tử thiêng liêng và tình yêu thương vô điều kiện dành cho đứa con vừa chào đời, A-xà-thế chợt bừng tỉnh. Hắn chạy vội đến hỏi mẹ: *"Thưa mẹ, khi con còn nhỏ, cha có yêu thương con như con đang thương con trai con bây giờ không?"*

Hoàng hậu Vi-đề-hy khóc nghẹn ngào kể lại: *"Con ơi, khi con còn nhỏ, ngón tay con bị mọc mụn nhọt độc đau nhức khóc suốt đêm. Cha con đã ngậm ngón tay con vào miệng để hơi ấm làm con bớt đau. Khi mụn nhọt vỡ ra, mủ máu chảy đầy miệng, vì sợ con tỉnh giấc, cha đã nuốt luôn ngậm mủ máu đó vào bụng..."*

Nghe đến đây, A-xà-thế rụng rời chân tay, lập tức ra lệnh phóng thích vua cha. Nhưng hồi ôi, quân lính chạy vào báo tin Vua Tần-bà-sa-la đã băng hà từ trước đó ít phút. Nỗi ân hận tột cùng này đã giày vò A-xà-thế suốt phần đời còn lại.

Về sau, ông đã đến quỳ dưới chân đức Phật sám hối, trở thành một vị vua hộ trì Phật giáo đắc lực để chuộc lại lỗi lầm, nhưng ác nghiệp giết cha vẫn khiến ông không thể chứng đắc thánh quả ngay trong kiếp sống đó.

Ông là người đã bảo trợ cho kỳ kết tập kinh điển lần thứ nhất.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm).

4. Lý giải từ nhân quả tiền kiếp

Người đời thường thắc mắc: Tại sao một vị vua hiền đức, hộ trì Chính pháp hết lòng như Tần-bà-sa-la lại phải chịu quả báo rừng rợn đến thế? Đức Phật đã hé lộ một ác nghiệp từ tiền kiếp của nhà vua để lý giải điều này:

- Nghiệp xưa phát sinh: Trong một kiếp quá khứ xa xưa, Vua Tần-bà-sa-la là một thợ săn. Một hôm đi săn trong rừng, ông phát hiện một vị đạo sĩ đang ngồi thiền tĩnh lặng dưới gốc cây làm kinh động đến dã thú.

- Vì tức giận và sợ không săn được gì, ông đã ra lệnh trói vị đạo sĩ đó lại và rạch nát lòng bàn chân của vị ấy để vị ấy không thể di chuyển đi nơi khác phá hỏng cuộc đi săn của mình. Trước khi lâm chung, vị đạo sĩ với lòng oán hận đã thề rằng trong kiếp sau sẽ đầu thai làm con của người thợ săn để đòi lại món nợ máu này.

- Nghiệp xưa tuy đã trải qua nhiều kiếp nhưng do nghiệp lực của nhân quả, đến kiếp này khi nhân duyên hội đủ, vết rạch ở lòng bàn chân năm xưa đã quay lại trút xuống đôi bàn chân của chính nhà vua thông qua người con trai ruột A-xà-thế.

5. Những bài học sâu sắc rút ra

Câu chuyện về Vua Tần-bà-sa-la (Bimbisāra) không chỉ là một mẫu chuyện mang yếu tố tôn giáo, mà là một bài pháp sống động về cách đối diện với cuộc đời:

- **Bình an** là sự lựa chọn của tâm, không phải hoàn cảnh: Sự bình an thật sự không nằm ở việc cuộc đời có thuận lợi hay không, mà nằm ở chỗ tâm ta có đang bám víu vào sự được - mất hay không. Nếu bạn làm chủ được tâm mình, bạn có thể bình an ở bất cứ đâu.

- Sự bao dung là "*lá chắn*" bảo vệ tâm hồn: Khi chúng ta bị người khác làm tổn thương, việc giữ lòng oán giận chỉ làm chúng ta khổ thêm. Tha thứ không phải để làm hài lòng người khác, mà là để giải phóng chính tâm hồn mình khỏi sự bất an.

- Sức mạnh của đức tin và sự tu tập (Gieo nhân nào, gặt quả nấy): Đừng đợi đến lúc gặp chuyện đau khổ mới tìm cách tu tập. Hãy "*tích lũy*" sự bình an từ những việc nhỏ mỗi ngày (như việc thiền, giữ giới, làm lành) để khi giông bão đến, bạn có đủ sức chống đỡ.

- Mối quan hệ giữa "*Đạo*" và "*Đời*": Học Phật không có nghĩa là phải bỏ hết mọi thứ để đi vào rừng. Ta có thể là một nhân viên, một người con, một người cha, người mẹ tốt, và vẫn có thể tìm thấy sự bình an ngay trong chính công việc và

gia đình mình.

- Sự thay đổi là bản chất của đời sống: Điều này nhắc nhở chúng ta rằng Phật pháp không phải là "*tắm lá chắn*" để ngăn cản nghiệp quả đã tạo từ vô lượng kiếp trước. Dù là vua, là thánh, hay là người thường, khi nhân duyên chín muồi, quả báo vẫn sẽ đến. Sự khác biệt duy nhất không nằm ở chỗ "*có bị quả báo hay không*", mà nằm ở thái độ đón nhận quả báo đó.

Vua Tần-bà-sa-la đón nhận trong sự thanh thản, không oán thù, đó chính là sự tự tại của bậc đã giác ngộ.

6. "**Ngục tối**" của con người hiện đại

Câu chuyện của Vua A-xà-thế cũng là một bài học lớn về sự sám hối. Dù đã gây ra tội ác tày đình, nhưng khi tỉnh ngộ và biết sám hối, A-xà-thế vẫn được đức Phật đón nhận và dẫn dắt. Đây là minh chứng cho tinh thần bao dung của Phật giáo: Không có tội lỗi nào là không thể sám hối, không có tâm hồn nào là không thể quay đầu. Việc ông trở thành trụ cột hộ pháp cho kỳ kết tập kinh điển lần thứ nhất chính là minh chứng cho khả năng "*đổi dữ làm lành*" vĩ đại của con người.

Trong xã hội hiện đại, nơi mà áp lực công việc, quyền lực và các mối quan hệ gia đình luôn chực chờ "*giam cầm*" tâm trí con người, hình ảnh Vua Tần-bà-sa-la là một tấm gương sáng.

Dưới góc độ tâm lý và giáo lý **Phật giáo**, có thể thấy "*ngục tối*" lớn nhất không nằm ở những bức tường đá hay song sắt, mà chính là Sự cố chấp vào cái "Tôi" (Bản ngã).

Chính bản ngã này tạo ra những nhà tù tinh vi mà chúng ta tự nhốt mình vào mỗi ngày:

1. "*Ngục tối*" của sự So sánh và Tham vọng (Tham): Sự so sánh liên tục khiến chúng ta trở thành nô lệ cho những kỳ vọng của chính mình, quên mất sự an lạc trong hiện tại.
2. "*Ngục tối*" của sự Oán giận và Chấp niệm (Sân): Việc không thể tha thứ cho lỗi lầm của người khác, hay ôm giữ nỗi đau về những mất mát trong quá khứ, giống như việc tự uống thuốc độc nhưng lại mong người khác chết.
3. "*Ngục tối*" của sự Vô minh và Buông thả (Si): Nhiều người rơi vào "*ngục tối*" mà không hề hay biết vì họ thiếu đi sự tỉnh thức: Sống theo thói quen, bị cuốn vào guồng quay của công nghệ, giải trí và những ham muốn nhất thời mà thiếu

đi sự lắng đọng để soi xét nội tâm.

"*Ngục tối*" lớn nhất chính là sự thiếu vắng sự tự tại trong tâm thức. Khi tâm bị trói buộc bởi Tham, Sân, Si, thì dù chúng ta có đang ngồi trong căn phòng sang trọng hay trên đỉnh cao sự nghiệp, chúng ta vẫn đang ở trong một "*nhà tù*" vô hình. Chìa khóa để mở cánh cửa ngục ấy, như Vua Tần-bà-sa-la đã làm, chính là sự tỉnh thức (mindfulness) và lòng trắc ẩn (compassion). Chỉ khi nhận diện được những "*song sắt*" là những mong cầu ích kỷ, ta mới có thể dần nói lỏng chúng và tìm lại sự bình an vốn có.

Trải qua hơn 2.500 năm lịch sử, câu chuyện về vua Tần-bà-sa-la và thái tử A-xà-thế không chỉ dừng lại ở một sự kiện biên niên sử của văn hóa tôn giáo, mà đã trở thành một bài học giáo hóa vượt thời gian.

Suy cho cùng, mỗi chúng ta đều là những người viết nên câu chuyện của chính mình, việc hiểu về quá khứ không phải để tranh cãi về những điều đã qua, mà là để nhận diện "*ngục tối*" của tham, sân, si trong tâm trí hiện tại. Khi đã gỡ bỏ được những song sắt của bản ngã bằng sự tỉnh thức và lòng trắc ẩn, chúng ta sẽ tìm thấy sự bình an đích thực, ngay cả giữa cuộc đời đầy biến động này.

Sau tất cả, những gì đọng lại trong tôi không phải là câu hỏi liệu lịch sử đã thực sự diễn ra đúng như từng chi tiết được ghi chép hay không, mà là thông điệp về sự chuyển hóa tâm thức vẫn còn nguyên giá trị cho đến tận hôm nay. Đây là cách tôi chọn để hiểu về luật Nhân quả và sự bao dung trong cuộc đời mình.

Hy vọng rằng, qua góc nhìn riêng này, bạn cũng có thể tìm thấy cho mình một bài học bình an, để mỗi khi đối diện với nghịch cảnh, ta không còn tự giam cầm mình trong những "*ngục tối*" của oán giận và **bản ngã**.

Tác giả: **Ngạn Yên**